TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60/2022/QĐST-HNGĐ	*Sông Công, ngày 28 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 60/2022/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Dương Văn Nh, sinh năm 1982

Bị đơn: Chị Trần Thị D, sinh năm 1988

Đều trú tại: Xóm L, xã B, thành phố Sông Công, Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51,54, 55, 57; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Dương Văn Nh và chị Trần Thị D.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Văn Nh và chị Trần Thị D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 2 con chung là Dương Anh T, sinh ngày 25/9/2009; Dương Thị Thu H, sinh ngày 10/01/2011. Khi ly hôn anh Nh và chị D thỏa thuận: Anh Nh được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Dương Anh T; Dương Thị Thu H cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác.Chị D có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị D cho đến khi anh Nh yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Anh Dương Văn Nh tự nguyện nộp 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách Nhà nước. Hoàn trả anh Nh 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001612 ngày 01/6/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sông Công, Thái Nguyên.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
-VKSND TPSCTN;
-THADS TPSCTN;
-Các đương sự;
-UBND xã Bá Xuyên, TPSCTN;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Lan Anh